

PHẬT NÓI KINH THIỂM TỬ

Hán dịch: Đời Diêu Tần, Tam tạng Pháp sư Thích Thánh Kiên.

BẢN 3

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở nước Tỳ-la-lặc cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo và chư Bồ-tát, quốc vương, đại thần, dân chúng, trưởng giả, cư sĩ, thiện nam, tín nữ... đông không kể xiết đều đến hội họp.

Đức Phật dạy các Tỳ-kheo:

–Các ông hãy định ý lắng nghe. Ta nhớ thuở xưa khi mới đắc đạo Bồ-tát, giới hạnh đầy đủ, tinh tấn, nhất tâm, tu tập trí tuệ khéo vận dụng phương tiện, tích lũy công đức không thể kể xiết mà hàng Trời, Rồng, Thần, Thánh, vua, quan, nhân dân không thể thực hành được.

Tôn giả A-nan nghe Đức Phật dạy, sửa y quỳ gối bạch Phật:

–Chúng con xin được nghe việc này.

Đức Phật dạy A-nan:

–Từ vô lượng kiếp xa xưa, lúc ấy có một Bồ-tát tên là Nhất Thiết Diệu Hạnh, từ bi ban rải, cứu giúp quần sinh, thường hành Tứ vô lượng tâm, giải trừ nạn tai nguy khốn cho cuộc đời, nuôi dưỡng người khổ. Vị Bồ-tát này ở cung trời Đâu-suất thường giáo hóa trời, người. Ngày đêm sáu thời ngài đều tu Tam-muội chánh định, quán chiếu con đường thiện ác của trời, người trong khắp mười phương, biết có cha con, hiếu thuận, kính thờ Tam bảo, cung thuận sư trưởng và tu tập mọi công đức, dùng Thiên nhãn quán khắp năm đường.

Lúc ấy trong nước Ca-di có một gia đình trưởng giả, hai vợ chồng mù lòa mà không có con cái, hai người tâm nguyện vào núi cầu đạo Vô thượng tu chí thanh tịnh, ưa thích chỗ thanh vắng.

Bồ-tát suy nghĩ: “Những người này phát tâm muốn học đạo vi diệu mà hai mắt không thấy, nếu vào núi họ sẽ rơi xuống hầm hố hoặc gặp trùng độc nguy hại. Ta sẽ đầu thai làm con họ mà cung phụng trọn đời.”

Vị Bồ-tát ấy liền đầu thai vào gia đình người mù làm con của họ. Cha mẹ vui sướng, yêu thương con vô cùng. Trước kia hai ông bà đã phát tâm muốn vào núi, vì sinh được người con nên muốn ở lại thế gian.

Người con lên mười tuổi được đặt tên là Thiểm. Thiểm nhân từ, chí hiếu và thực hành Thập thiện: Không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không dối trá, không uống rượu, không vọng ngữ, không thù dật, không ganh ghét, ngày đêm tinh tấn tin sâu vào đạo, hầu hạ cha mẹ như người thờ trời, thường nói lời vui vẻ, làm đẹp ý mọi người, sống theo phép tắc, không theo tà hạnh. Do đó cha mẹ rất vui không phải ưu lo.

Đến năm hơn mười tuổi, một hôm Thiểm quỳ xuống thưa cha mẹ:

–Trước kia cha mẹ có phát ý nguyện lớn muốn vào núi sâu để cầu đạo Vô thượng tịch tĩnh, không lẽ nay vì con mà muốn quên đi bản nguyện năm xưa? Người sống trong đời dâu bể đổi dời, mạng sống mong manh, thời gian đâu hẹn trước. Xin cha mẹ hãy nhớ

ý chí ban đầu của mình, con nguyện theo cha mẹ vào núi hầu hạ cha mẹ mọi thứ cần dùng, thích hợp thời tiết.

Cha mẹ Thiểm đáp:

–Lòng hiếu thuận của con có trời chứng giám. Chúng ta không trái với nguyện ước xưa kia, nên cùng nhau vào núi tu tập.

Thiểm đem tất cả tài sản trong nhà bố thí cho những người nghèo khó trong nước rồi cùng cha mẹ đi vào núi. Khi đến núi rừng, Thiểm dùng lau sậy làm nhà và trải cỏ làm giường nệm, không nóng, không lạnh, luôn luôn thích hợp. Ba người vào núi được một năm thì cây cối sinh trưởng tốt tươi, hoa quả ngon ngọt, nước suối trong veo mát lạnh, trong ao hoa sen năm màu đua nhau nở, Chiên-đàn ngào ngạt, cây cối xanh tốt mùi thơm hơn hẳn xưa kia. Mưa thuận gió hòa, không nóng không lạnh. Lá cây đan xen nhau để che mưa móc, che ánh sáng mặt trời, bên dưới luôn mát mẻ. Chim chóc thường tụ tập, ríu rít những âm thanh như trỗi nhạc, làm vui cha mẹ Thiểm. Sư tử, hùm, beo, rắn rít đều hướng đến họ với tâm từ ái không hề có ý sợ sệt, làm hại, chúng thản nhiên uống nước, ăn cỏ. Những chú nai rừng và chim chóc thường đến kề cận bên Thiểm, cùng Thiểm hòa âm để giúp vui cha mẹ Thiểm.

Thiểm chí hiếu nhân từ không ai bằng đến nỗi giẫm chân lên đất sợ đất bị đau. Thiên thần, Sơn thần đều hóa làm người ngày đêm đến ủng hộ ba bậc đạo nhân này, họ luôn nhất tâm chánh niệm không vướng bận buồn lo. Thiểm thường hái hàng trăm thứ trái cây dâng cha mẹ dùng, nước non đầy đủ. Có lần cha mẹ khát muốn uống nước, Thiểm khoác áo da nai, cầm bình đi lấy nước. Bầy chim và hươu, nai cũng uống nước ở đó, không biết sẽ có tai nạn.

Khi ấy vua nước Ca-di vào núi săn bắn. Vua thấy bên bờ suối có hươu nai, chim chóc, gương cung bắn, mũi tên trúng ngay Thiểm. Bị mũi tên độc thấm vào, toàn thân đau đớn, Thiểm kêu lớn:

–Ai đã đem một mũi tên giết cả ba đạo nhân?

Vua nghe tiếng người liền xuống ngựa, đến bên Thiểm. Thiểm nói với vua:

–Voi chết vì ngà, tê ngưu chết vì sừng, chim thú chết vì lông, hươu nai chết vì thịt. Tôi không có ngà, sừng, không có lông, da thịt không thể ăn được. Nay tôi có tội gì mà ông nỡ giết tôi?

Vua hỏi:

–Khanh là người gì mà mặc áo da nai, không khác gì loài cầm thú?

Thiểm tâu:

–Tôi là người trong nước của vua, cùng cha mẹ mù đến đây học đạo, hơn hai mươi năm, chưa từng bị hổ, beo, trùng làm độc hại, nay lại bị mũi tên độc của nhà vua giết.

Ngay lúc ấy gió trong núi thổi mạnh làm gãy ngã cây cối, muông chim cầm thú, sư tử, hổ, beo kêu rống vang động khắp núi rừng. Mặt trời không chiếu sáng, dòng suối khô cạn, hoa lá héo khô, sấm sét vang rền...

Khi đó cha mẹ mù kinh sợ nói với nhau:

–Điều gì quái lạ thế này! Thiểm đi lấy nước đã lâu không thấy về, hay là nó bị độc trùng làm hại? Cầm thú kêu thương, âm thanh gào thét không như thường ngày! Gió thổi bốn phía, cây cối gãy ngã, ắt là có tai nạn bất thường đây!

Lúc ấy, nhà vua rất lo sợ, tự trách: “Ta chỉ bắn nai, lại trúng nhằm giết hại bậc đạo nhân, tội của ta thật nặng, vì tham chút thịt mà bị tai họa to lớn này. Bây giờ ta đem của cải, châu báu, cung điện, kỹ nữ, binh lính, thành quách, xóm làng của cả nước để

cứu lấy mạng người”.

Khi ấy nhà vua đưa tay kéo mũi tên ra khỏi ngực Thiểm, nhưng mũi tên rất sâu không thể rút ra được. Chim chóc, thú rừng bốn phương quây quần kêu la thống thiết, vang động cả núi rừng. Vua càng sợ hãi, toàn thân đều run rẩy.

Thiểm nói với vua:

–Không phải lỗi của ngài, tại tội nghiệp kiếp trước của tôi mới đến nỗi này. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ thương cha mẹ mù của tôi tuổi đã già suy mà hai mắt không thấy đường. Mai này không có tôi, cũng sẽ chết vì lý do này mà tôi buồn rầu đau xót.

Ngay lúc ấy, chư Thiên, Long thần, đều xúc động cúi đầu cung kính. Nhà vua lại nói:

–Thà ta vào địa ngục trăm kiếp để chịu tội, làm sao cho Thiểm được sống.

Nhà vua quỳ xuống trước Thiểm nói lời ăn năn:

–Nếu khanh chết đi, ta sẽ không trở về nước nữa. Ta sẽ ở lại núi cung phụng cha mẹ mù của khanh như lúc khanh còn sống, khanh chớ lo nghĩ. Xin Trời, Rồng, Quỷ, Thần chứng tri tôi không phụ lời thề này.

Thiểm tuy đang bị tên độc, nghe vua nói lời thề này, trong lòng rất hoan hỷ. Tuy chết nhưng không ân hận.

–Vì cha mẹ tôi mà phải phiền vua cung phụng. Ngài sẽ được vô lượng phước đức, tội nghiệp tiêu trừ.

Vua nói:

–Khanh hãy cho ta biết chỗ của cha mẹ khanh ở? Ta muốn biết trước khi khanh nhắm mắt.

Thiểm liền chỉ cho vua lối đi:

–Theo con đường tắt này, cách đây không xa, sẽ thấy căn nhà lá, là nơi cha mẹ tôi đang ở đó. Xin ngài hãy nhẹ bước, chớ làm cho cha mẹ tôi kinh động hoảng sợ, khéo dùng lời giải thích với song thân tôi và vì tôi thưa với cha mẹ tôi rằng: Vô thường đang đến, tôi sắp chết. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ thương cha mẹ đã già yếu lại mù lòa. Mai này không có tôi, cha mẹ biết nương tựa vào ai! Do đó tôi buồn rầu đau xót. Tôi chết là do mình vì tội báo ngày trước đến nỗi không thoát khỏi. Nay tôi xin sám hối: Từ vô lượng kiếp, từ khi có thân đến nay, đã tạo bao nghiệp ác, tôi xin tiêu diệt! Nguyên đời đời tôi cùng cha mẹ gặp nhau không chia lìa. Xin cho cha mẹ được an Khang trường thọ và chớ có lo buồn. Trời, Rồng, Quỷ, Thần thường theo giúp đỡ cha mẹ, tai nạn tiêu diệt, sở cầu như ý, thong dong tự tại.

Vua dẫn vài người đến chỗ cha mẹ Thiểm. Sau khi nhà vua đi, Thiểm từ từ tắt thở. Muông chim, cầm thú bốn phương tụ tập về, chúng liếm máu trên ngực Thiểm và kêu gào thảm thiết chung quanh thi hài. Cha mẹ Thiểm nghe những âm thanh này lòng càng thêm bàng hoàng. Nhà vua đi vội vã chạm vào cây cỏ gây ra tiếng động. Cha mẹ Thiểm sợ sệt hỏi:

–Ai đó? Đây không phải là bước chân của con ta.

Vua nói:

–Ta là vua nước Ca-di, nghe các đạo nhân mù ở núi này học đạo, nên ta đến cúng dường.

Cha mẹ Thiểm thưa:

–Đại vương hạ cố từ xa xôi đến thăm thảo am vắng vẻ này. Tâu đại vương, ngài có

được bình an chẳng? Phu nhân, thái tử, quan quân và dân chúng trong cung có được an lành không? Thời tiết có điều hòa, lương thực được dồi dào không? Có bị nước láng giềng xâm lấn không?

Vua đáp:

–Nhờ ân đạo nhân, tất cả đều bình an.

Nhà vua hỏi thăm cha mẹ Thiểm:

–Trong chốn núi non nhọc nhằn, kham khổ, giữa nơi rừng rậm rất khó ở này, quý vị được an ổn chẳng?

Đôi vợ chồng mù:

–Muôn tâu, nhờ ân đại vương, chúng tôi vẫn được an ổn. Chúng tôi có người con hiếu thảo tên Thiểm, nó thường đi hái trái cây và lấy nước suối đầy đủ. Nhà tôi chỉ có chiếc chiếu cỏ, mời đại vương tạm ngồi nghỉ và dùng trái cây. Thiểm đi lấy nước cũng sắp về.

Vua nghe cha mẹ Thiểm nói, quá đỗi thương tâm, rơi lệ nói:

–Ta có tội thật nặng. Vào núi săn bắn, nhìn xa thấy bên bờ suối có bầy nai, ta giương cung bắn nhằm con của đạo nhân. Thiểm bị mũi tên độc vô cùng đau đớn, vì thế ta đến đây nói cho hai đạo nhân biết.

Cha mẹ Thiểm nghe nói xong, toàn thân ngã xuống như ngọn Thái sơn sụp đổ, như bị động đất. Họ ngược mặt lên trời than khóc và kêu lên:

–Thiểm con của ta, chí hiếu thiên hạ không ai bằng, chân giẫm lên đất thường sợ đất bị đau. Nay có tội gì mà bị bắn chết? Vừa rồi, gió bão làm gãy ngã cây cối, muông chim kêu thương vang dội khắp núi rừng. Ta ở trong núi đã hơn hai mươi năm chưa từng có hiện tượng kỳ lạ này. Con ta đi lấy nước rất lâu không về, ắt phải có sự cố gì đây?

Chư thần đều kinh sợ, xúc động cúi đầu. Người mẹ khóc mãi không thôi. Người cha bảo thôi nín khóc đi và nói:

–Người đời không có ai là không chết. Một khi vô thường đến thì không thể thoát khỏi.

Rồi hỏi vua:

–Tâu đại vương, lúc còn sống Thiểm có dặn chi không?

Nhà vua kể lại đầy đủ lời Thiểm dặn dò cho cha mẹ Thiểm nghe. Nghe lời vua kể, cha mẹ Thiểm thương cảm khôn nguôi, nói:

–Mai này không có con, chúng ta cũng sẽ chết! Nay xin đại vương hãy dắt chúng tôi đến chỗ thi hài của Thiểm.

Vua liền dẫn cha mẹ Thiểm đi. Đến nơi, người cha ôm lấy đầu con, bà mẹ ôm hai chân ấp lên gối mình và dùng hai tay sờ mồ mũi tên trên ngực con, bà ngược lên trời than:

–Chư Thiên, Long thần, Sơn thần, Thọ thần! Con tôi là Thiểm, một người con chí hiếu trong thiên hạ xin chư Thiên, Long thần chứng tri. Tôi nay đã già, hai mắt lại không thấy, tôi xin được chết thay cho con tôi sống lại, tôi không ân hận.

Hai ông bà đều thề nguyện:

–Đất trời chứng tri! Nếu Thiểm chí hiếu thì mũi tên tự rơi ra, chất độc tiêu tan cho Thiểm sống lại!

Lúc đó trên tầng trời là thứ hai Đạo-lợi, ngai của Thiên Đế đang ngồi bị chấn động mạnh, ngài dùng Thiên nhãn thấy hai đạo nhân mà ôm con kêu khóc, tiếng vang đến tầng trời thứ tư là Đâu-suất Thích, Phạm, Tứ vương từ cõi trời bay xuống, nhanh như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đuổi cánh tay, họ đến trước mặt Thiểm, dùng thuốc thần diệu bỏ vào miệng Thiểm. Khi thuốc vào trong miệng, mũi tên độc rớt xuống và Thiểm sống lại như trước. Cha mẹ nghe Thiểm đã chết mà sống lại, hai mắt đều sáng. Muông chim cầm thú ríu rít vui mừng, trời quang mây tạnh, suối chảy ngọt mát, hoa sen năm sắc nở rộ trong ao, mặt trời sáng lại, hương Chiên-đàn tỏa ngát, cây cối tươi tốt hơn ngày thường. Nhà vua vui mừng không kể xiết, cúi đầu đánh lễ trời Đế Thích, quay sang lễ tạ cha mẹ Thiểm và Thiểm. Vua xin dâng tài sản châu báu của cả nước và cúng dường đầy đủ cho đạo nhân để tội kia tiêu diệt, vĩnh viễn dứt trừ.

Thiểm tâu vua:

–Muốn tăng thêm phước đức, vua nên về nước chăm lo săn sóc nhân dân, khiến phải giữ giới. Vua chớ có săn bắn giết hại loài vô tội. Nếu không, thân không an ổn, lúc chết sẽ vào địa ngục. Người sống ở đời, ái ân phút chốc, biệt ly lâu dài, đâu có gì tồn tại. Ngài nhờ phước đức trước nên nay được làm vua, không nên kiêu căng, phóng túng, vì phóng túng sẽ tạo ra vô lượng ác, sau khi lạc vào con đường ác, hối hận nào có ích gì!

Vua vâng lời Thiểm dạy. Những người theo vua đi săn bắn, vì thấy Thiểm đã chết, được Thiên thần cho thuốc sống lại, cha mẹ Thiểm được sáng mắt; nên họ xin thọ trì Ngũ giới, tu hạnh Thập thiện để khi chết không đọa vào đường ác mà được sinh ra cõi trời.

Đức Phật dạy A-nan:

–Những người hội họp nơi đây, kiếp xưa chính Thiểm là thân Ta. Người cha mù tức là vua Duyệt-đầu-đàn, người mẹ mù nay là vương phu nhân Ma-da. Vua nước Ca-di là A-nan. Thiên đế Thích là Phật Di-lặc.

Đức Phật dạy:

–Ta trong các đời trước từng làm người con nhân từ hiếu thảo, làm vua thương dân, làm dân phụng kính. Từ đó Ta đắc thành Bạc Tôn quý trong ba cõi.

Phật nói kinh này xong, chư Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thấy đều hoan hỷ, đánh lễ lui ra.

